

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý hôn nhân số 21/2024/HNST ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Bùi Thị B, sinh năm 1978;

Người yêu cầu: Ông Trần Thiện T, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: 196/10 Tân Sơn N, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T thuận tình ly hôn.

Xét, việc thuận tình ly hôn của Bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T có 02 con chung là Trần Thị Thanh T (giới tính: Nữ, sinh ngày 04/06/1999 đã trên 18 tuổi) và Trần Thị Thúy A (giới tính: Nữ, sinh ngày: 14/10/2011). Khi ly hôn bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T thỏa thuận giao con chung Trần Thị Thúy An cho bà Bùi Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Trần Thiện T do bà B không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Bình và ông Trung đã nộp theo biên lai thu số 0007382 ngày 05 tháng 1 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 049, quyển số 01, do UBND phường 14, quận Tân Bình, TP.HCM cấp ngày 26/10/1998 cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật..

- *Về quan hệ con chung:* Bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T có 02 con chung là Trần Thị Thanh T (giới tính: Nữ, sinh ngày 04/06/1999 đã trên 18 tuổi) và Trần Thị Thúy A (giới tính : Nữ , sinh ngày : 14/10/2011). Khi ly hôn bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T thỏa thuận giao con chung Trần Thị Thúy An cho bà Bùi Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Trần Thiện Trung do bà Bình không yêu cầu.

+ Ông T có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung..

- *Về quan hệ tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Bùi Thị B và ông Trần Thiện T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà B và ông T đã nộp theo biên lai thu số 0007382 ngày 05 tháng 1 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 14, quận Tân Bình, Tp.HCM; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ